TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63 /QĐ-HĐQTCSVN	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần (sau đây gọi là Tập đoàn);

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐQTCSVN ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng quản trị Tập đoàn về doanh nghiệp phát triển bền vững;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-HĐQTCSVN ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc ban hành Chương trình Phát triển bền vững giai đoạn 2019 – 2024;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-HĐQTCSVN ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn về việc ban hành Chiến lược Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Tập đoàn giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn 2050;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Tờ trình số 319 /TTr-CSVN ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững năm 2024 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần và Báo cáo số 03/BC-BCĐPTBV ngày 25/3/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn;

Căn cứ Nghị quyết số 72 /NQ-HĐQTCSVN ngày 27/ 3 /2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững năm 2024 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững Ngành cao su và Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban KS Tập đoàn;
- Các Ban, VP Tập đoàn;
- Lưu: VT, CN.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0301268658 TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM CÔNG TY CỔ PHẦN QUẬN 3 - TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Công Kha

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Hoạt động Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 63 /QĐ-HĐQTCSVN ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty Cổ phần)

1. MỤC TIÊU NĂM 2024

Đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia đã cam kết với Chương trình nghị sự của Liên Hiệp Quốc đến năm 2030 và tuân thủ chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 – 2030 với tầm nhìn đến năm 2050 nhằm đạt được tăng trưởng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội, tiến tới góp phần xây dựng nền kinh tế các bon thấp, giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính. Trong đó tập trung vào các mục tiêu sau: Giảm cường độ phát thải khí nhà kính; Thực hiện chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo hệ thống VFCS/PEFC-FM và chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC-CoC; Thực hiện chứng nhận Doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam; Tiếp tục xây dựng và thực hiện Lộ trình tái kết nối với Hội đồng quản lý rừng (FSC); Tiếp tục nghiên cứu và theo dõi đạo luật chống phá rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR); Nghiên cứu và tham mưu thực hiện tín chỉ các-bon; Tiếp tục hợp tác với các tổ chức phi chính phủ (NGOs) nhằm tăng cường thực hiện kết nối cộng đồng và bình đẳng giới tại nơi làm việc; Tiếp tục nâng cao nhận thức và truyền thông về Chiến lược Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững của Tập đoàn đồng thời đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

2.1. Giảm cường độ phát thải khí nhà kính

Giảm mức phát thải khí nhà kính trong các hoạt động năng lượng ít nhất 2% so với định mức sử dụng năng lượng năm 2023 trong phạm vi hoạt động phát thải khí nhà kính (KNK) của việc sử dụng năng lượng, bao gồm:

- Nguồn trực tiếp: Phát thải do sử dụng nhiên liệu trực tiếp trong sản xuất (dầu DO, gas LPG, gỗ, củi, than đá,...).

- Nguồn gián tiếp: Phát thải do sử dụng năng lượng mua từ bên ngoài (điện năng, nhiệt năng…).

2.2. Xanh hóa chuỗi cung ứng

a) Xây dựng và thực hiện Lộ trình tái kết nối với Hội đồng Quản lý Rừng (FSC)

Tích cực làm việc với FSC, đơn vị tư vấn nhằm đẩy nhanh tiến trình thực hiện hướng đến Lộ trình tái kết nối với FSC, cụ thể hóa nội dung trong lộ trình, tính khả thi trong việc thực hiện các bước tiếp theo của Điều khoản tham chiếu (ToR) để có phương án và lộ trình thực hiện phù hợp.

b) Thực hiện Chứng nhận của quốc gia và quốc tế về quản lý bền vững rừng cao su và nhà máy chế biến

Tiếp tục theo dõi và hỗ trợ các đơn vị đang triển khai thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững nhằm đáp ứng Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững; Chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo hệ thống VFCS/PEFC-FM và Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm (PEFC-CoC).

Mục tiêu đến cuối năm 2024, Tập đoàn có 40-45% diện tích cao su và rừng trồng sản xuất tại Việt Nam đạt chứng nhận quản lý rừng bền vững (VFCS/PEFC-FM) và 75-80% nhà máy chế biến mủ cao su tại Việt Nam đạt chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm (PEFC-CoC).

Khuyến khích các Công ty tự triển khai thêm diện tích chưa thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững ngoài kế hoạch được Tập đoàn giao để hoàn chỉnh hệ thống quản lý. Xây dựng và triển khai các giải pháp quảng bá, tiếp thị sản phẩm là mủ và gỗ cao su có chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Tăng cường quảng bá rộng rãi kết quả thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững nhằm được sự thừa nhận của các đơn vị tiêu thụ trực tiếp các sản phẩm, dịch vụ có liên quan và nâng cao giá trị chứng chỉ đã đạt được. Phối hợp với các cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền để giới thiệu, nâng tầm giá trị các chứng chỉ đến khách hàng trực tiếp sử dụng sản phẩm dịch vụ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Tiếp tục tập trung đeo bám và quyết liệt để đạt mục tiêu các đơn vị có chứng chỉ rừng bền vững được hưởng dịch vụ môi trường rừng theo Luật lâm nghiệp.

c) Thực hiện Chứng nhận về doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam

Hỗ trợ các công ty thành viên chuẩn bị và hoàn thành hồ sơ đăng ký theo chương trình. Mục tiêu cuối năm 2024, phấn đấu duy trì số lượng 16-18 đơn vị đạt Top 100 doanh nghiệp bền vững Việt Nam năm 2024, trong đó có 1 đơn vị đạt Top 10 nhằm nâng cao uy tín của công ty thành viên và của Tập đoàn.

d) Thực hiện Chứng nhận đánh giá trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp theo EcoVadis

Nghiên cứu triển khai thực hiện chứng nhận đánh giá trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp theo EcoVadis cho Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để đáp ứng nhu cầu của khách hàng sản xuất lốp xe.

e) Nghiên cứu và tham mưu thực hiện tín chỉ các-bon

Nghiên cứu, tìm hiểu thông tin và tham mưu đề xuất hướng thực hiện về trữ

lượng các-bon cho rừng cây cao su Tập đoàn nhằm đánh giá trữ lượng các-bon của rừng cây cao su để hướng tới thương mại hóa tín chỉ các-bon trong tương lai.

f) Theo dõi và tham mưu về dự luật chống phá rừng và suy thoái rừng (EUDR)

Tiếp tục theo dõi các hướng dẫn về đạo luật chống phá rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR). Phối hợp với các bộ ngành để tham mưu đề xuất có kế hoạch hành động phù hợp với đạo luật này.

g) Thực hiện các giải pháp về phát triển bền vững

- Tăng cường tiếp thị sản phẩm có chứng chỉ quản lý rừng bền vững

Ngoài một số khách hàng mà Tập đoàn đang có mối quan hệ chặt chẽ, tiếp tục xây dựng một số kế hoạch hoạt động về tiếp thị sản phẩm có chứng nhận, cụ thể:

Tiếp thị, cung cấp danh sách các đơn vị thành viên của Tập đoàn có Chứng chỉ quản lý rừng bền vững đến khách hàng cao su mà Tập đoàn đang giao dịch, tích cực tham gia các Hội chợ, các đoàn xúc tiến thương mại của chính phủ, bộ, ngành, hiệp hội, … Quảng bá đến các tổ chức ANRPC, IRSG, …

Phối hợp với PEFC và Văn phòng chứng chỉ rừng Việt Nam (VFCO) giới thiệu thêm các đơn vị thành viên đã đạt chứng chỉ quản lý rừng bền vững lên website của PEFC và VFCO, các kênh kết nối, giới thiệu từ tổ chức PEFC đến các khách hàng có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm mủ và gỗ cao su thiên nhiên có chứng nhận VFCS/PEFC.

Chỉ đạo các đơn vị thành viên đã được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững và chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm có chứng chỉ.

- Triển khai thực hiện dự án GIS.VRG trong quản lý rừng bền vững

Thực hiện Dự án "Xây dựng hệ thống thông tin địa lý quản lý cơ sở dữ liệu đất đai vườn cây cao su Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GIS.VRG)" trong quản lý rừng bền vững nhằm hướng tới mục tiêu quản lý toàn bộ diện tích Tập đoàn bằng công nghệ số và viễn thám.

2.3. Xanh hóa quy trình sản xuất

a) Tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, sử dụng hiệu quả năng lượng, giảm xả thải và chuyển đổi sử dụng năng lượng xanh/năng lượng tái tạo

Áp dụng các giải pháp tiết kiệm nguyên nhiên liệu sử dụng trong sản xuất, giảm thiểu chất thải ra môi trường, triển khai các giải pháp chuyển đổi, sử dụng các nguồn năng lượng xanh, năng lượng tái tạo vào hoạt động sản xuất như năng lượng mặt trời, Biomass,... Tận dụng, tái sử dụng chất thải nhằm thúc đẩy giảm phát thải CO_2 và kinh tế tuần hoàn. Kiểm toán, thống kê đánh giá kết quả, hiệu quả đạt được trong công tác bảo vệ môi trường, sản xuất sạch hơn của Tập đoàn.

Bảng: Kế hoạch chỉ tiêu tiết kiệm/giảm thiểu năm 2024 trong toàn Tập đoàn

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng thực hiện
I	**Tiết kiệm/Giảm thiểu**		
1	Tiết kiệm năng lượng điện sử dụng	Kwh	Tối thiểu 700.000 Kwh
2	Tiết kiệm nhiên liệu sử dụng (dầu DO, gas LPG, gỗ, củi,…)	Kg	Tối thiểu 418.000 Kg
3	Tiết kiệm nước sử dụng	%	Tối thiểu 3% lượng nước sử dụng
4	Tiết kiệm và giảm thiểu hóa chất sử dụng	Kg	Tối thiểu 100.000 Kg hóa chất các loại
II	**Giảm thiểu xả thải**		
5	Tái sử dụng nước thải	%	Tái sử dụng 15% lượng nước thải.
6	Giảm thiểu xả thải chất thải rắn thông thường ra môi trường.	%	Giảm thiểu hoặc tái sử dụng 15% lượng chất thải rắn thông thường
7	Giảm thiểu xả thải chất thải nguy hại (CTNH) ra môi trường	%	Giảm thiểu và tái sử dụng 10% lượng chất thải nguy hại (không bao gồm bùn thải nguy hại phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải của các khu công nghiệp)
III	**Sử dụng năng lượng sạch**		
8	Sử dụng điện năng lượng mặt trời (năng lượng tái tạo)	Kwh	Tối thiểu 2.000.000 Kwh
9	Chuyển đổi sử dụng sang nhiên liệu biomass	Tấn SP	Sử dụng nhiên liệu biomass cho 150.000 Tấn cao su thành phẩm

b) Tiếp tục hoàn chỉnh các hệ thống quản lý theo ISO

Hoàn chỉnh các hệ thống quản lý nâng cao hiệu quả sản xuất, thúc đẩy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các hệ thống quản lý SA 8000, hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001, hệ thống quản lý ISO tích hợp…bên cạnh duy trì mở rộng số lượng các hệ thống ISO hiện nay.

c) Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả kinh tế

Tiếp tục đề xuất kiến nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT và các cơ quan hữu quan xem xét công nhận đối với các diện tích cao su có chứng nhận quản lý rừng bền vững theo VFCS/PEFC-FM được hưởng dịch vụ môi trường rừng.

Thúc đẩy, hướng dẫn, giám sát các đơn vị thành viên thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường (BVMT) theo Luật Bảo vệ môi trường hiện hành, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và Quy chế quản lý & BVMT của Tập đoàn.

Tiếp tục hưởng ứng các chương trình, hoạt động, sự kiện bảo vệ môi trường như thu gom rác, khơi thông cống, trồng cây, tập huấn, tuyên truyền, khuyến khích các sáng kiến, giải pháp BVMT, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Xây dựng hướng dẫn giải pháp đo lường và triển khai thực hiện, giám sát các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính theo hướng kinh tế tuần hoàn, các-bon thấp và sử dụng hiệu quả: điện, nước, nhiên liệu.

2.4. Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên tắc bình đẳng, bao trùm và nâng cao năng lực chống chịu

Tăng cường nâng cao nhận thức về các hoạt động tham vấn, kết nối cộng đồng và thực hiện bình đẳng giới tại nơi làm việc. Phối hợp với các tổ chức giám sát việc thực hiện, đánh giá, tổng kết và tuyên truyền phổ biến kết quả đạt được.

Đảm bảo trả lương đúng, đủ cho người lao động theo quy định với mức lương bình quân tương đương hoặc cao hơn mức lương tối thiểu trong vùng. Tất cả người lao động được ký hợp đồng, được cấp trang phục, vật dụng bảo hộ và an toàn lao động, được chăm lo sức khỏe và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Hỗ trợ nhà ở cho một số công nhân ở vùng sâu vùng xa. Tổ chức đào tạo người lao động để thực hành tốt, nâng cao năng suất và chất lượng công việc, có kế hoạch cụ thể hàng năm. Đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định pháp luật quốc gia và công ước quốc tế được quốc gia ký kết.

Tiếp tục đầu tư an sinh xã hội cho người lao động và cộng đồng địa phương theo nhu cầu thực tế, đồng thuận của địa phương và phù hợp với nguồn lực, kế hoạch của đơn vị. Tạo điều kiện cải thiện sinh kế, đời sống và góp phần bảo đảm an ninh lương thực tại địa phương.

Phối hợp với các tổ chức phi chính phủ (NGOs) đào tạo, tập huấn và thực hiện tham vấn cộng đồng theo quy định và nguyên tắc quốc tế, phương án quản lý rừng bền vững, đầu tư an sinh xã hội, bảo tồn và phục hồi rừng, quản lý tài nguyên nước, bảo vệ đất chống xói mòn, xử lý chất thải… Có cơ chế tiếp nhận, xử lý các phản ánh, khiếu nại của cộng đồng địa phương. Tôn trọng quyền hợp pháp của các bên liên quan.

Hỗ trợ cao su tiểu điền nâng cao năng suất, chất lượng mủ cao su, thu mua với giá tốt và thanh toán kịp thời, có thể truy xuất nguồn gốc.

Nâng cao nhận thức và truyền thông để triển khai Chiến lược Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững giai đoạn 2023-2030 của Tập đoàn tới các đơn vị thành viên.

Giám sát, đánh giá việc thực hiện các quyền lợi của người lao động và trách nhiệm với cộng đồng căn cứ trên kế hoạch và kết quả thực tế của đơn vị.

3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT, SƠ TỔNG KẾT

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm chỉ đạo các thành viên, đơn vị, cá nhân có liên quan và các phòng, ban chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt

động, giám sát, đánh giá để đạt được các mục tiêu theo Chương trình Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững, Kế hoạch hoạt động hàng năm được phê duyệt.

Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững Ngành cao su và Tập đoàn chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn, tổ chức có liên quan và các đơn vị thành viên để thực hiện Chương trình, Kế hoạch hoạt động Tăng trưởng xanh và Phát triển bền vững năm 2024 được phê duyệt.

Xây dựng và phát triển mạng lưới liên kết với các tổ chức, chuyên gia hỗ trợ và hợp tác thực hiện các dự án về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp khắc phục, nhân rộng và xây dựng kế hoạch tiếp theo.

Thu thập, lưu trữ, xử lý dữ liệu, tổng hợp, phổ biến thông tin, thực hiện nghiệp vụ theo quy định của Tập đoàn liên quan đến các nhiệm vụ tăng trưởng xanh và phát triển bền vững./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0301266556
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẬN 3 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Trần Công Kha